

BÀI 8. TẾ BÀO NHÂN THỰC

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4: CÁC BÀO QUAN TRONG TẾ BÀO

NỘI DUNG 1: RIBOSOME – LƯỚI NỘI CHẤT – BỘ MÁY GOLGI

Hướng dẫn cho học sinh:

- 1** Xem hình ảnh về các bào quan: **Ribosome – Lưới nội chất – Bộ máy golgi**



- 2** Trả lời câu hỏi dưới đây (Gồm 3 câu)

Câu 1. Kéo – thả nội dung vào ô trống

Nhóm HS thảo luận và tiến hành kéo – thả các nội dung bên phải phù hợp vào ô trống cấu trúc của Ribosome – Lưới nội chất – Bộ máy golgi:

Bào quan		Cấu trúc
Ribosome		
Lưới nội chất	Lưới nội chất hạt	
	Lưới nội chất trơn	
Bộ máy golgi		

Trên màng có đính ribosome, một đầu thông với màng nhân đầu kia thông với lưới nội chất trơn

+ Thành phần cấu tạo gồm các phân tử rRNA và protein.

+ Không có màng bao bọc và 2 tiểu phần tách rời nhau.

+ Đính trên màng nhân, lưới nội chất hạt và nằm tự do trong tế bào chất.

Trên màng không có đính ribosome

Màng đơn, gồm nhiều túi xoang dẹp xếp chồng lên nhau và liên kết với nhau bằng các protein trên màng.

✿ Câu 2. Ghép nối chức năng sau cho phù hợp:

Nhóm HS thảo luận và tiến hành ghép nối chức năng phù hợp với bào quan tương ứng:

Bào quan		Chức năng
1. Ribosome		a. Thu gom, biến đổi, đóng gói và phân phối sản phẩm từ nơi sản xuất đến nơi sử dụng. Tổng hợp polysaccharide cấu tạo nên thành tế bào thực vật.
Lưới nội chất	2. Lưới nội chất hạt	b. Nơi tổng hợp protein
	3. Lưới nội chất trơn	c. Tổng hợp protein
4. Bộ máy golgi		d. Tổng hợp lipid, chuyển hoá đường và khử độc cho tế bào

✿ Câu 3. Điền khuyết hoàn thành mối liên quan về mặt chức năng của 3 bào quan:

Protein được tổng hợp từ trên lưới nội chất hạt → túi vận chuyển đưa đến của Tại đây, các sản phẩm được sửa đổi, phân loại → Các chất hoàn thiện được đóng gói trong đi qua mặt xuất để chuyển đến các vị trí khác nhau trong tế bào hoặc xuất bào.

3 Nếu gặp khó khăn, học sinh nên tham khảo lại tài liệu tự học có hỗ trợ AI về chủ đề Tế bào chất nhằm củng cố và mở rộng kiến thức.

4 Ghi kết quả vào Phiếu học tập.

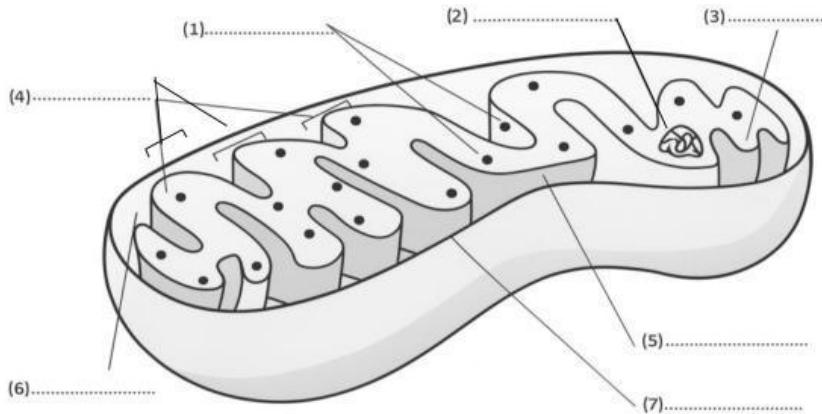
NỘI DUNG 2: TI THỂ - LỤC LẠP

Hướng dẫn cho học sinh:

1 Trả lời câu hỏi dưới đây (Gồm 2 câu)

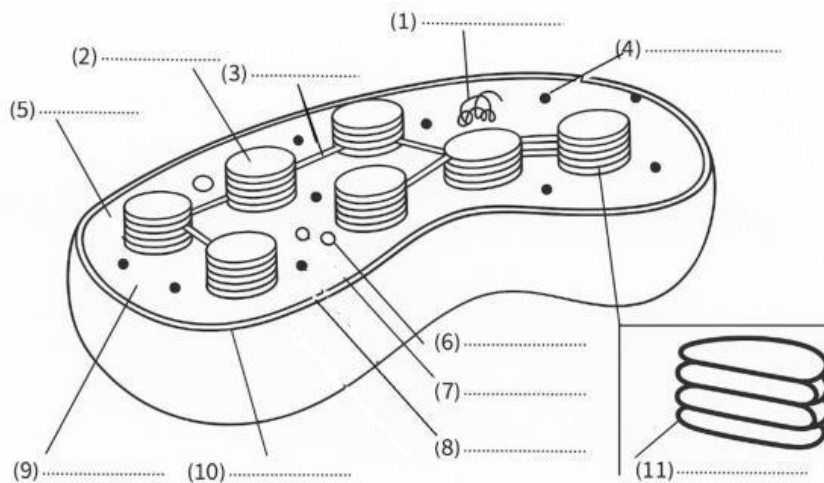
Câu 1. Kéo – thả hoàn thành các chú thích của các hình bên dưới

Nhóm HS thảo luận và tiến hành kéo – thả các chú thích để hoàn thành cấu trúc của ti thể và lục lạp. Sau đó mô tả cấu trúc của ti thể và lục lạp, khi báo cáo nhóm sẽ trình bày.



Hình 1.

Chất nền
DNA kép, vòng
Mào
Màng trong
Màng ngoài
Xoang gian màng
Ribosome



Hình 2. Cấu trúc của lục lạp

DNA kép, vòng
Chất nền
Màng trong
Màng ngoài
Khoảng gian màng
Ribosome
Thylakoid
Ống nối các grana
Grana
Hạt dự trữ
Xoang thylakoid

✿ Câu 2. Ghép nối chức năng sau cho phù hợp:

Nhóm HS thảo luận và tiến hành ghép nối chức năng phù hợp với bào quan tương ứng:

Bào quan		Chức năng
1. Ti thể	1 -	a. Thực hiện quá trình quang hợp, chuyển đổi quang năng thành hóa năng.
2. Lục lạp	2 -	b. Thực hiện hô hấp hiếu khí, chuyển hóa đường thành ATP, cung cấp năng lượng cho mọi hoạt động sống của tế bào.

2 Nếu gặp khó khăn, học sinh nên tham khảo lại tài liệu tự học có hỗ trợ AI về bào quan ti thể và lục lạp nhằm củng cố và mở rộng kiến thức.

3 Ghi kết quả vào Phiếu học tập.

✿ NỘI DUNG 3: LYSOSOME – PEROXISOME

Hướng dẫn cho học sinh:

1 Xem hình ảnh về các bào quan: Lysosome – Peroxisome



2 Trả lời câu hỏi dưới đây (Gồm 2 câu)



Câu 1. Điền khuyết

Điền từ thích hợp vào chỗ trống bằng cách kéo – thả các từ dưới đây vào ô trống sau cho phù hợp:

(Golgi, H_2O_2 , enzyme, tiêu hóa nội bào, lưới nội chất trơn, khử độc)

- Lysosome có nguồn gốc từ _____, chứa nhiều _____ thủy phân.
- Peroxisome có nguồn gốc từ _____, chứa enzyme catalase để phân giải _____
- Lysosome tham gia quá trình _____, còn Peroxisome giúp tế bào _____



Câu 2. Đúng – sai

Tick vào ô ☐ chứa phát biểu đúng:

Phát biểu	
1. Lysosome và peroxisome đều bao bọc bởi màng đơn.	
2. Lysosome chỉ có ở tế bào thực vật.	
3. Ở tế bào thực vật, peroxisome phân giải acid béo → phân tử nhỏ hơn	
4. Lysosome có dạng hình cầu, còn peroxisome có dạng hình dẹt.	
5. Tế bào gan của người có số lượng peroxisome nhiều hơn tế bào da.	

💡 Câu 3. Tư duy mở

Nhóm thảo luận và nhập câu trả lời vào ô trống cho câu hỏi dưới đây:

Nếu một tế bào động vật bị hỏng Lysosome, nhưng Peroxisome vẫn bình thường, tế bào có sống được không? Vì sao?

3 Nếu gặp khó khăn, học sinh nên tham khảo lại tài liệu tự học có hỗ trợ AI về nội dung lysosome và peroxisome nhằm củng cố và mở rộng kiến thức.

4 Ghi kết quả vào Phiếu học tập.

✿ NỘI DUNG 4: KHÔNG BÀO - TRUNG THỂ

Hướng dẫn cho học sinh:

1 Xem hình ảnh về các bào quan: **Không bào - Trung thể**



2 Trả lời câu hỏi dưới đây (Gồm 3 câu)

🧐 Câu 1. Đúng – sai

Tick vào ô ☐ chứa phát biểu đúng:

Phát biểu	
1. Không bào được bao bọc bởi màng kép.	
2. Ở tế bào thực vật, không bào thường lớn, chứa sắc tố và chất thải.	
3. Ở tế bào động vật, không bào nhỏ, có chức năng tiêu hóa hoặc co bóp.	
4. Trung thể có ở cả tế bào động vật và thực vật.	
5. Trung thể gồm 2 trung tử vuông góc nhau, có vai trò trong phân chia tế bào.	

💧 Câu 2. Tư duy mở

Nhóm HS thảo luận và nhập đáp án trả lời cho các câu hỏi dưới đây:

1. Khi rễ cây hút nước, các tế bào vỏ rễ căng tròn và thành tế bào ép sát vào nhau. Theo em, bào quan nào giúp tế bào thực vật duy trì trạng thái này? Giải thích.

2. Theo em, tại sao tế bào thực vật không có trung thể nhưng vẫn phân chia được?

- 3 Nếu gặp khó khăn, học sinh nên tham khảo lại tài liệu tự học có hỗ trợ AI về nội dung lysosome và peroxisome nhằm củng cố và mở rộng kiến thức.
- 4 Ghi kết quả vào Phiếu học tập.